

XÃ HỘI HỌC VÀ ĐỜI SỐNG

NGÀY XUÂN BÀN CHUYỆN CƯỚI VÀ HẠNH PHÚC LỬA ĐÔI

LÊ PHƯỢNG

Hôn nhân, nói cách khác, lập gia đình là một sự kiện trọng đại, đánh dấu một bước ngoặt trong cuộc sống của mọi con người. Để đi đến hôn nhân, các đôi vợ chồng trẻ đều trải qua hai sự kiện. Sự kiện thứ nhất mang tính pháp lý là đăng ký kết hôn. Sự kiện thứ hai có tính chất nghi lễ không bắt buộc : lễ cưới.

Cưới không nằm trong quy định của pháp luật, và chỉ là một phong tục mang nhiều ý nghĩa xã hội sâu sắc. Tổ chức cưới như thế nào cho phù hợp với cuộc sống hiện tại? Trước nay, trong cưới còn tồn tại những mặt tiêu cực nào? Đó là những vấn đề mà chúng tôi đề cập trong bài viết này.

Nước ta đang ở thời kỳ quá độ đi từ chế độ thuộc địa nửa phong kiến tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội. Cái cũ chưa hoàn toàn mất đi và cái mới chưa được hình thành một cách hoàn chỉnh. Cũng như các hiện tượng khác, các hình thức cưới ở nước ta đang, ở một mức độ nhất định, phản ánh tính chất giao thời của giai đoạn lịch sử hiện tại.

Sau khi miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, khắp nơi phong trào cưới theo nếp sống mới, với khẩu hiệu : “Vui vẻ, tiết kiệm và lành mạnh”. Thế nhưng những hình thức cưới như vậy không tồn tại lâu bền. Cho đến nay, những đám cưới như vậy rất hiếm. Theo số liệu điều tra xã hội học tại một số điểm ở tỉnh Vĩnh Phú và Hà Nội, trả lời câu hỏi về “Hình thức cưới hiện nay là gì?”. Tỷ lệ cao nhất thuộc về mục “Đăng ký ở Ủy ban rồi về gia đình tự tổ chức” (Vĩnh Phú 72,7%, Hà nội 50,3%). Còn các hình thức khác như: “Chỉ ra Ủy ban đăng ký” 2% và “chỉ đăng ký không liên hoan” 0,26%. Phải chăng ngày nay nam nữ thanh niên đã không còn thích cưới theo nếp sống mới ở những nơi công cộng như trụ sở Ủy ban, hội trường cơ quan do chính quyền hoặc đoàn thanh niên tổ chức? Trong khi đó lại tập trung theo xu hướng tổ chức đám cưới tại gia đình, kèm theo nó là ăn uống linh đình, chi phí tốn kém. Theo số liệu thống kê, nếu tính từ năm 1980 - 1982, cả nước ta có khoảng 50 vạn đám cưới, tính trung bình mỗi đám cưới chi hết 10.000 đ thì số tiền tiêu tốn tới 5 tỷ đồng. Cũng trong thời gian đó, riêng Hà Nội có ngày có tới 300 đám cưới chi hết khoảng 3 triệu đồng⁽¹⁾.

Đây mới là con số theo tính toán có tính chất tương đối, trong thực tế có nhiều đám cưới chi một lúc hết mấy chục ngàn là chuyện thường. Vậy, nếu đem so sánh

⁽¹⁾ Trương Xuân Trường: *Cưới - một vấn đề xã hội nóng hổi*. Tạp chí Tổ quốc, 3-1985, tr. 15.

mức chi tiêu trên đây với đồng lương thu nhập hằng năm của mỗi người thì quả thật là một con số khổng lồ. Con số đó nói lên rằng xu hướng cưới xin hiện nay là chạy theo hình thức, phô trương đua đòi và tốn kém. Trong tình hình kinh tế của nước ta nói chung và mỗi gia đình nói riêng còn muôn vàn khó khăn thiếu thốn, sự chi tiêu như vậy thật là lãng phí và đáng phê phán.

Vậy nguyên nhân của sự chi tiêu đó là do đâu ?

Dân tộc Việt Nam từ xưa đến nay vốn trọng danh dự gia đình và danh tiếng dòng họ. Giữa các gia đình và dòng họ luôn luôn có những “cuộc thi đua ngầm ngầm”, “con gà hơn nhau tiếng gáy”. Trong việc tổ chức cưới hỏi cũng phải “hơn nhau”. Từ chỗ hơn mâm cơm cỗ, đến hơn cả tràng pháo nổ đón cô dâu. Ngày nay, ở thành phố, cái hơn đó đang được biểu hiện ở cách ăn mặc của cô dâu, chú rể, mà đặc biệt là của cô dâu. Nhà này nhìn vào nhà kia, người này muốn hơn người khác, cho nên rốt cuộc các bậc cha mẹ phải chạy vay vay mượn để cố gắng cho con cái mình không thua chị kém em.

Ở nông thôn hiện nay, hình thức đám cưới quá nặng về ăn uống. Nói đến cưới xin là các bậc cha mẹ bàn ngay đến việc chuẩn bị cơ sở vật chất : nếp, gạo, gà, lợn, rượu... Đáng lẽ ra vấn đề đáng quan tâm nhất là hạnh phúc con trẻ, thì có nhiều bậc cha mẹ lại tỏ ra thờ ơ. Họ không cần biết là con họ yêu nhau như thế nào ? Chú rể tốt xấu ra làm sao. Mà vấn đề trung tâm của đám cưới lại là ăn uống như thế nào ? Mâm cỗ ra làm sao ? Vay ai tiền, mượn ai thóc ?... Điều này cũng nói lên phần nào sự tồn tại mô hình gia đình gia trưởng ở nông thôn còn khá đậm nét. Thế rồi cả hai họ bị lôi cuốn vào dịch vụ ăn uống, cô dâu về nhà chồng thì lập tức trở thành người nội trợ đắc lực nhất, chú rể cũng vậy. Cũng chính từ hiện tượng này mà ông cha ta đã đúc kết nên ba sự kiện đầy lo lắng của người con trai : “bố chết, lấy vợ, làm nhà”. Nỗi vất vả của lúc cưới là như vậy, nhưng sự “dần/ vật” vì nợ nần sau khi cưới càng lớn hơn. Vợ chồng nhin mặc nhin mặc chưa đủ trả nợ thì đưa con đầu lòng đã ra đời. Biết bao nhiêu khoản phải chi phí. Từ tổ ấm gia đình bắt đầu có tiếng thở dài và những lời ca thán trách móc. Những gia đình như vậy tránh sao khỏi tiếng bác tiếng chì giữa con dâu mẹ chồng. Mâu thuẫn gia đình cũng bắt nguồn từ đó.

Qua các cuộc điều tra xã hội học nông thôn thì số tiền và số thóc vay làm việc lớn hàng năm (trong đó có cưới xin) luôn luôn chiếm tỷ lệ cao nhất. Đồng thời mâu thuẫn gia đình do nguyên nhân kinh tế cũng chiếm vị trí hàng đầu.

Ai là người chịu các chi phí cho đám cưới ? Theo số liệu điều tra tại Vĩnh Phú, trong số 550 người được hỏi ý kiến về “chi phí cưới” thì tính trung bình nhà trai chi 62,4% , nhà gái 32,2% , còn đôi vợ chồng trẻ chỉ chi 3,45%. Như vậy, tính chất truyền thống trong đám cưới vẫn được biểu hiện khá rõ nét: nhà trai vẫn là chính. Người ta vẫn coi trọng việc “lấy vợ” cho con hơn là việc “gả chồng”, vẫn cho là “Con gái là con người ta, con dâu mới thực mẹ cha mua về”.

Tuy nhiên, con số 34,2% của nhà gái cho ta thấy rằng, hiện nay trong vấn đề dựng vợ gả chồng cho con cái, ít nhiều đã có biểu hiện bình đẳng. Con gái “xuất giá tòng phu” vẫn được cha mẹ đứng ra liên hoan đưa tiễn. Nhưng cũng chính sự đổi mới này kéo theo những sự tái hội những kiểu cũ. Không ít nơi còn tồn tại hình thức thách cưới. Thách cưới là một tập quán lâu đời. Nó nói lên sự mua bán, đổi chác con cái. Thách cưới phản ánh sự bất bình đẳng trong hôn nhân. Vì thế ngày xưa con trai

nhà giàu có năm thê, bảy thiệp, vì họ có tiền để “mua” vợ. Con trai nhà nghèo lận đận lắm mới lấy được một cô vợ nhà nghèo.

Ngày nay thách cưới không còn nặng nề như xưa nữa. Song nó vẫn còn tồn tại, và đáng tiếc là một số gia đình ở cả nông thôn và thành phố vẫn còn quá xem trọng vấn đề này. Nhiều nhà gái muốn làm to cho nên thách cưới nặng. Ngoài các lễ vật làm mâm cỗ ra, nhà gái còn đòi hỏi nhà trai đem đến một số lễ vật để thờ tổ tiên. Ngày xưa lễ này khá nặng, có nơi phải trên chục lễ. Ngày nay tuy có giảm bớt, nhưng vẫn còn đến 6-7 lễ là ít⁽²⁾. Như vậy lễ vật cũng góp phần gây thêm tốn kém cho họ nhà trai

Hiện nay dư luận xã hội đối với vấn đề cưới xin ra sao ?

Tại Thủ đô Hà Nội, các nhà xã hội học đã tiến hành phỏng vấn trung cầu ý kiến (1982) (tổng số 374 người được hỏi ý kiến) và có kết quả như sau:

- Chỉ đăng ký, không liên hoan 5,9%
- Đăng ký, tổ chức tại ủy ban 9,1%
- Đăng ký, tổ chức tại gia đình 36,1%
- Đăng ký, tổ chức tại nhà cưới và liên hoan tại gia đình 25,4%

Kết quả trên đây cho ta thấy : rõ ràng số người thích tổ chức cưới theo nếp sống mới chỉ có 32,6% . Còn số người thích tổ chức tại gia đình vẫn chiếm đa số : 61,5%. Trong số 61,5% có tới 25,4% thích tổ chức cưới tại phòng cưới và liên hoan tại gia đình. Con số này bắt buộc chúng ta liên tưởng đến thực tế. Hiện nay đang hình thành một hình thức cưới mới “nửa mặn, nửa ngọt”. Hình thức này chủ yếu ở thành phố vì nhà ở chật chội hơn nông thôn. Trong hình thức này, họ nhà trai tiếp khách ở nhà, chủ yếu là bà con nội ngoại và những người thân thích. Số lượng mâm cỗ không nhiều lắm, vì vậy số tiền chi tiêu ít hơn những hình thức tổ chức hoàn toàn mặn. Song tổ chức như thế này vẫn khá công kênh và mất khá nhiều thời gian. Mặt khác, nếu có sơ xuất trong việc mời khách dùng cơm thì dễ xảy ra mất đoàn kết hoặc xích mích... Trong mọi hình thức cưới vẫn còn tồn tại “ ma chê cưới trách” là vậy.

Vấn đề cuối cùng chúng tôi đề cập đến là các phần việc cụ thể của một đám cưới. Trả lời câu hỏi này, kết quả trung cầu dân ý ở Hà Nội cho kết quả ;

Các phần việc	Nên có	Nên bỏ	Khó trả lời
1. Chụp ảnh	86,8%	4,4%	8,8%
2. Nhạc	81,7	9,3	9,0
3. Liên hoan ở phòng cưới	75,7	10,7	13,6
4. Đồ mừng	63,7	11,9	21,4
5. Ăn hỏi, chia trầu cau	40,3	30,0	21,7
6. Thuê quần áo cưới	37,1	40,2	22,7
7. Mời khách ăn cỗ	18,1	55,9	26,0

⁽²⁾ Lễ thủ lợn, xôi thờ tổ nội, tổ ngoại. Lễ gà, xôi, cau trầu thờ bà nội, bà ngoại (bố vợ), tộc trưởng.

Với kết quả trên đây, mục 7 “mời khách ăn cỗ” chỉ còn 18,1% là “nên có”. Điều đó chứng tỏ rằng đã có những nhận thức tốt trong việc tổ chức lễ cưới. Nếu như giữa số liệu điều tra và thực tế không có sự sai sót lớn thì chúng ta tin rằng số lượng tiền mặt chi phí cho đám cưới sẽ được hạ xuống một cách đáng kể.

Trong bảng số thì chụp ảnh chiếm tỷ lệ cao nhất ở mục “nên có”. Chụp ảnh đám cưới là một việc làm tốt đẹp. Tấm ảnh ngày cưới sẽ là vật kỷ niệm về gia lưu lại cho con cháu mai sau nhớ đến ngày hạnh phúc nhất của bố mẹ. Thế nhưng, chụp ảnh như thế nào, số lượng bao nhiêu, là điều chúng ta cần suy nghĩ.

Nhạc chiếm vị trí thứ hai và cũng đóng vai trò khá quan trọng cho một đám cưới tại thành phố. Song không phải tất cả các loại nhạc đều có thể sử dụng được để góp phần cho lễ cưới thêm vui vẻ và long trọng. Có một số nhà khá giả thì mời hẳn dàn “nhạc sống”, nhiều khi tính chất nhiều đám nhảy múa quay cuồng và gào thét các kiểu đã làm mất cả nghiêm trang của đám cưới. Nhiều đám mượn đài, đĩa, băng nhạc để góp vui. Các bạn trẻ thường thích những cái mới, lạ : những băng nhạc nhảy, giạt gần mở to đến long tai điếc óc, hoặc những bản nhạc vàng, những bài hát ai oán thê lương làm người ta nhàm đám cưới ra đám ma. Vì vậy thích nhạc thì phải có đầu óc có am hiểu âm nhạc làm sao giữa cảnh và người cho phù hợp.

“Đồ mừng” là những hiện vật, hoặc một số tiền nhất định mà khách đến dự lễ cưới tặng cô dâu, chú rể. Nếu chỉ như vậy thì không có gì là đáng quan tâm. Vì tặng ít hay nhiều là tùy vào khả năng của mỗi người. Vấn đề là ở chỗ nhiều bậc làm cha làm mẹ đã biến đám cưới của con mình thành một “cuộc kinh doanh có lãi”. Họ bày mâm cỗ, phân chia trắng trợn số khách đến dự theo số tiền hoặc hiện vật được mừng. Mừng nhiều ngòi cỗ to, mừng ít ngòi cỗ xoàng xàng. Thậm chí cả trong thái độ giao tiếp cũng có sự khác nhau. Đến nỗi nhiều người là bạn bè thân cận nhưng vì cuối kỳ lương hoặc vì lý do thâm hụt về kinh tế đã không dám đến dự lễ cưới của bạn mình.

Theo chúng tôi, trong bảng những phần việc cần làm của một đám cưới, điều chủ yếu không phải là bỏ đi việc này, thêm vào việc khác, mà vấn đề là xử sự như thế nào với các phần việc ấy. Thí dụ mục thuê quần áo cưới, trong điều kiện hiện nay la chưa thể tự sắm được thì thuê cũng tốt, cô dâu chú rể trong ngày vui cũng cần ăn mặc tươm tất, đẹp và đúng trang phục. Nhưng hiện nay vì chạy theo hình thức, nhiều người đã nhàm lẫn. Đa số các bạn gái ở thành phố, chủ yếu là ở các thành phố lớn, dù trong đời thực bạn là công nhân, là cô giáo... thì khi bước vào đời bạn lại muốn mình là “hoàng hậu”, là “công chúa”. Quần áo đã vậy, còn mặt mũi thì trang điểm quá lộng lẫy, cứ như sắp diễn chèo, diễn tuồng... Để đến nỗi riêng tiền trang điểm và quần áo đã hết ngót chục ngàn. Ăn mặc trong ngày cưới như thế nào cho vừa đẹp vừa trang nhã, giản dị là điều mà các bạn nên lưu tâm tới, vì nó nói lên trình độ văn hóa của bạn.

Cưới là một nghi lễ mà tất cả những ai khi xây dựng gia đình đều muốn có. Nhưng cưới như thế nào cho phù hợp với cuộc sống văn minh, lành mạnh thì chưa hẳn tất cả các bạn trẻ đã quan tâm tới. Lễ cưới còn là một phong tục tập quán tốt đẹp, nhưng nếu ta áp dụng nó không đúng, nghĩa là nó không phản ánh đúng bản chất tốt đẹp của hôn nhân tự do, thì nó không thể là một bộ phận của hệ tư tưởng mới xã hội chủ nghĩa. Không những nó không góp phần thúc đẩy sự phát triển của xã hội mà lại

(Xem tiếp trang 47)